

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **2536**/UBND-PVHCC

V/v cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
và thực hiện TTHC không phụ
thuộc vào địa giới hành chính,
cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Tuyên Quang, ngày **08** tháng **10** năm 2025

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành;
- Giám đốc Viễn thông Tuyên Quang;
- Chủ tịch UBND các xã, phường.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 187/CD-TTg ngày 04/10/2025 về kiểm soát chặt chẽ, tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện kinh doanh và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 8536/VPCP-KSTT ngày 11/9/2025 hướng dẫn công bố, công khai, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ; Công văn số 9340/VPCP-KSTT ngày 30/9/2025 chuẩn hóa Danh mục kết quả, hồ sơ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Công văn số 9595/VPCP-KSTT ngày 06/10/2025 công bố, công khai TTHC và tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng DVCQG; Công văn số 60-CV/TU ngày 06/10/2025 của Tỉnh ủy về việc triển khai Công điện số 187/CD-TTg. Xét đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo số 892/BC-VP ngày 06/10/2025 về kết quả thực hiện công tác Cải cách thủ tục hành chính kể từ khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Cắt giảm tối đa các điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính

a) Các Sở, ban, ngành:

- Tập trung chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị khẩn trương rà soát cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC (có Phụ biểu số 01. Hướng dẫn thống kê rà soát, đơn giản hóa TTHC kèm theo) gửi về Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, **xong trước ngày 18/10/2025** và **chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng kết quả rà soát.**

- Nghiên cứu tài liệu hướng dẫn kèm theo Công văn số 9340/VPCP-KSTT ngày 30/9/2025 để thực hiện chuẩn hóa, cập nhật đối với kết quả giải quyết, thành phần hồ sơ của các TTHC đặc thù do địa phương ban hành (không cập nhật lại các kết quả giải quyết, thành phần hồ sơ đã có trong Danh mục do các Bộ, cơ quan cập nhật, tránh trùng lặp dữ liệu).

b) Viễn thông Tuyên Quang: Chỉ đạo bộ phận kỹ thuật đồng bộ đầy đủ theo thời gian thực bộ dữ liệu TTHC về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, trong đó có Danh mục kết quả giải quyết TTHC theo tài liệu hướng dẫn kết nối, tích hợp của Văn phòng Chính phủ đăng tải trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để thực hiện quy trình số hóa, sao chụp giấy tờ, bóc tách dữ liệu, cấp mã kết quả và lưu kết quả số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

c) Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), Sở Tư pháp tập trung nâng cao chất lượng việc cho ý kiến, thẩm định đối với quy định TTHC và kiểm soát chặt chẽ, thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động TTHC, rà soát, đánh giá điều kiện kinh doanh tại các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh.

2. Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình

a) Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường:

- Khẩn trương triển khai thực hiện thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC để đảm bảo tiếp nhận và trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC được phê duyệt tại Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh và **thực hiện báo cáo nhanh kết quả (số quy trình điện tử đã thiết lập, số hồ sơ TTHC tiếp nhận, khó khăn, vướng mắc) vào ngày thứ 6 hàng tuần** gửi Văn phòng UBND tỉnh (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để tổng hợp báo cáo tại phiên họp Lãnh đạo UBND tỉnh hàng tuần.

- Rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia chậm được tiếp nhận và quá hạn đang xử lý (có Phụ biểu số 02. Danh sách hồ sơ xử lý quá hạn trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tháng 9/2025 kèm theo).

b) UBND các xã, phường: Rà soát, bố trí đủ kinh phí, nhân lực, bảo đảm các điều kiện về trang thiết bị và hạ tầng mạng tại cấp xã phù hợp với quy mô, số lượng giao dịch thực tế, trong đó trước mắt các xã có số lượng giao dịch trung bình dưới 20 hồ sơ/ngày không bắt buộc phải trang bị máy lấy số, màn hình hiển thị, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, tạo tiền đề để vận hành đồng bộ, hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công, **hoàn thành trước ngày 15/10/2025**.

c) Viễn thông Tuyên Quang: phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành việc chuyển dịch dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tuyên Quang (cũ) trước sáp nhập sang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tuyên Quang (mới) để phục vụ việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp, **xong trước ngày 25/10/2025**.

3. Công tác quản lý nhà nước về cải cách thủ tục hành chính

a) Để việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách TTHC được tập trung, thống nhất, đúng mục tiêu, đúng nhiệm vụ, tránh chồng chéo, Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về cải cách TTHC sẽ thực hiện trực tiếp tham mưu triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ về cải

cách TTHC; các Tổ công tác, Tổ giúp việc liên ngành thực hiện chức năng điều phối, đôn đốc.

b) Giao Văn phòng UBND tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC đối với các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường để đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, vi phạm và hướng dẫn, kiến nghị biện pháp xử lý, **xong trước ngày 15/10/2025.**

Đây là nhiệm vụ rất quan trọng, cấp bách, cần khẩn trương tập trung hoàn thành. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý hoàn thành các nhiệm vụ nêu trên, bảo đảm công tác cải cách TTHC và việc giải quyết các công việc, TTHC, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp thông suốt, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM. *Ki*

CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc

B	TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ (TTHC giải quyết công việc cụ thể cho cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị thuộc cơ quan hành chính nhà nước hoặc bảo đảm việc thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước)												
	I	TTHC do Trung ương quy định											
		TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh											
		TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã											
II		TTHC do tỉnh quy định											
		TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh											
		TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã											

II. Hướng dẫn: (1) Thống kê toàn bộ TTHC còn hiệu lực; (2) TTHC do Trung ương quy định thực hiện ghi rõ số, ngày, tháng, năm Quyết định công bố TTHC của Thủ tướng các Bộ, ngành và Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC do tỉnh quy định thực hiện ghi rõ số, ngày, tháng, năm của Văn bản QPPL, Văn bản hành chính quy định TTHC và Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh; (3) Ghi rõ số, ngày, tháng, năm của Quyết định công bố hoặc phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến của các Bộ, ngành và Chủ tịch UBND tỉnh; (4) Nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ/sửa đổi, bổ sung/thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC; (5) Cắt giảm TTHC nếu đã có đủ dữ liệu¹

¹ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước; Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính; Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

phục vụ cho quản lý, không cần yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thêm; cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã số hóa; cắt giảm trình tự thực hiện trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã số hóa. Rà soát, bãi bỏ các điều kiện kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật đầu tư; cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, không thể định lượng hoặc mâu thuẫn, chồng chéo; điều kiện kinh doanh lồng ghép và chứa đựng các “giấy phép con”; điều kiện kinh doanh không cần thiết, can thiệp sâu vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân. VD: Đơn giản hóa thành phần hồ sơ là kết quả giải quyết của các TTHC trước đó (VD: cần cước, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, phiếu lý lịch tư pháp...) sử dụng từ Danh mục kết quả giải quyết TTHC có sẵn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; (6) Nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ.

III. Phân công hỗ trợ, hướng dẫn, tổng hợp:

1. Ông Nguyễn Đức Mạnh - Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: đơn đốc, hướng dẫn chung.
2. Bà Bùi Hồng Nhung, Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đơn đốc, hướng dẫn 05 cơ quan: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý Khu kinh tế; Ban Quản lý các khu công nghiệp.
3. Bà Mai Bảo Vân, Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đơn đốc, hướng dẫn 04 cơ quan: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Dân tộc và Tôn giáo và trực tiếp rà soát, đơn giản hóa TTHC của Văn phòng UBND tỉnh.
4. Bà Phan Thị Sang, Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đơn đốc, hướng dẫn 03 cơ quan: Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương.
5. Bà Nguyễn Phương Mai, Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đơn đốc, hướng dẫn 04 cơ quan: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Thanh tra tỉnh và trực tiếp rà soát, đơn giản hóa TTHC của ngành Quốc phòng, ngành Công an thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn quản lý về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh.

PHỤ BIỂU SỐ 02

Danh sách hồ sơ xử lý quá hạn trên Cổng dịch vụ công Quốc gia tháng 9/2025
 (Công văn số: 2536 /UBND-PVHCC ngày 08 tháng 10 năm 2025
 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Mã định danh	Tổng số hồ xử lý quá hạn
1	Sở Công Thương	H60.01	14
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	H60.46	12
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai)	H60.46.01	105
4	Sở Tài chính tỉnh	H60.10	1
5	Sở Xây dựng tỉnh	H60.15	1
6	UBND Phường Mỹ Lâm	H60.146	27
7	UBND Phường Hà Giang 2	H60.182	16
8	UBND Xã Bắc Quang	H60.199	3
9	UBND Phường Nông Tiến	H60.148	2
10	UBND Phường Minh Xuân	H60.147	2
11	UBND Xã Tri Phú	H60.115	2
12	UBND Phường Hà Giang 1	H60.181	2
13	UBND Xã Sơn Dương	H60.138	2
14	UBND Xã Thành Tín	H60.215	1
15	UBND Xã Yên Phú	H60.119	1
16	UBND Xã Hùng An	H60.200	1
17	UBND Xã Kiến Thiết	H60.135	1
18	UBND Xã Tùng Bá	H60.187	1
19	UBND Xã Linh Hồ	H60.189	1
20	UBND Xã Tân Trịnh	H60.208	1
21	UBND Xã Khâu Vai	H60.159	1

22	UBND Xã Quảng Nguyên	H60.222	1
23	UBND Xã Bình Ca	H60.139	1
24	UBND Xã Hồng Sơn	H60.144	1
25	UBND Xã Thanh Thủy	H60.184	1
26	UBND Xã Sùng Máng	H60.156	1
27	UBND Xã Trường Sinh	H60.143	1
28	UBND Xã Minh Quang	H60.102	1
29	UBND Xã Nậm Dịch	H60.212	1
30	UBND Phường An Tường	H60.149	1